

Bản án số: 40 /2021/HS -ST
Ngày: 14 - 7- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Thùy,

Ông Trần Đình Phần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với:

1. *Bị cáo:* Họ và tên: Bùi Thị T, sinh ngày 24/02/1988;
Nơi cư trú: xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Bố là Bùi Văn T1, sinh năm: 1953, mẹ là Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1959 (đã chết). Chồng là Bùi Quốc T3, sinh năm: 1981, trú tại: xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Bị can có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm: 2017. Tiền án, tiền sự: không. Bị can bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 05/5/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ,

2. *Người làm chứng:* anh Trần Tất T4 - sinh năm 1976
Nơi cư trú: thôn T, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

anh Vũ Khắc T5 - sinh năm 1988

Nơi cư trú: xóm H, xã X, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định.

(anh T4, anh T5 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có nghề nghiệp ổn định nên đầu tháng 4 năm 2021, Bùi Thị T nảy sinh ý định bán số lô, số đề trái phép nhằm thu lời bất chính tại gian quán bán hàng của gia đình (cạnh mặt đường liên xóm thuộc, xã X, huyện X). T đã lên Hà Nội mua 02 tập giấy cáp phơi lô, đề kích thước (07x10)cm có in sẵn dòng chữ “ngày ... tháng ... năm ...” của một người phụ nữ không quen biết và sử dụng bộ bàn ghế kê sẵn ở trong gian quán bán hàng để bán số lô, số đề.

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 30/4/2021, Bùi Thị T đang ngồi tại bàn để bán số lô, số đề thì có Trần Tất T4, sinh năm: 1976 ở thôn T, xã X, huyện X đến hỏi mua số lô, số đề. Cùng lúc này, Vũ Khắc T5, sinh năm: 1988 ở xóm H, xã X, huyện X cũng đến hỏi mua số lô, số đề của T. T đồng ý bán số lô, số đề cho T4 và T5.

Trần Tất T4 mua của Bùi Thị T 02 số lô là số “76”: 80 điểm và số “67”: 60 điểm, tổng cộng 140 điểm và 02 số đề gồm số 76 là 100.000 đồng và số 67 là 50.000 đồng. Tổng số tiền T4 bỏ ra mua là 3.300.000 đồng. T khuyến mại cho T4 10% giá trị số tiền mua mỗi số đề. T nhận tiền T4 đưa và đưa lại cho T4 01 tờ cáp ghi lô, đề kích thước (7x10)cm với nội dung: “ Ngày 30/4/2021, Lô: 76/80đ, 67/60đ; Đề: 76/110n, 67/55n, bên dưới có chữ ký của T” . T5 mua của Bùi Thị T 02 số lô gồm số: 54: 70 điểm, số 57: 10 điểm, tổng cộng: 80 điểm và 01 số đề 54 là 200.000 đồng. Tổng số tiền T5 bỏ ra mua là 2.000.000 đồng. T cũng khuyến mại cho T5 10% giá trị tiền mua số đề. T nhận tiền T5 đưa và đưa lại cho T5 01 tờ cáp ghi lô, đề kích thước (7x10)cm với nội dung: “Ngày 30/4/2021, Lô: 54/70đ, 57/10đ, Đề: 54/220n, bên dưới có chữ ký của T”. Trong khi T5 đang nhận tờ cáp ghi lô, đề T đưa thì bị Tổ công tác của Công an huyện Xuân Trường phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của Bùi Thị T tổng số tiền 5.300.000 đồng đã bán lô, đề cho T4 và T5. Đồng thời còn thu giữ của Trần Tất T4 và Vũ Khắc T5 mỗi người 01 tờ cáp ghi số lô, số đề đã nhận từ T.

Cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 14/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định truy tố Bùi Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Bùi Thị T phạm tội Đánh bạc. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền đối với bị cáo từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Miễn phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.300.000đ sung Ngân sách Nhà nước. Tiêu hủy 01 máy tính CASIO đã thu của bị cáo. Trả lại bị cáo 236.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Xuân Trường lập hồi 17 giờ ngày 30/4/2021, lời khai nhân chứng Trần Tất T4 và Vũ Khắc T5.

Hành vi của bị cáo đã xâm hại tới trật tự công cộng gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung ngoài xã hội.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy chỉ cần xử phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, cải tạo giáo dục bị cáo.

[4]. Tang vật của vụ án: Số tiền 5.300.000đồng là tài sản dùng đánh bạc sẽ tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 máy tính CASIO là dụng cụ, phương tiện phạm tội sẽ tịch thu cho tiêu hủy. Trả lại bị cáo số tiền 236.000đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo vì bị cáo hoàn cảnh kinh tế gia đình thực sự có khó khăn.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố Bùi Thị T phạm tội Đánh bạc.
- Xử phạt Bùi Thị T 25.000.000 đồng

- Miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

2. Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu số tiền 5.300.000 đồng đã thu giữ của bị cáo để sung Ngân sách Nhà nước. Trả lại bị cáo 236.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. Tịch thu cho tiêu hủy 01 máy tính CASIO có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Xuân trường ngày 16/6/2021

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh